

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH**



**TÀI LIỆU
PHIÊN HỌP LẦN THỨ NHẤT CỦA HỘI ĐỒNG
PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
TỈNH NĂM 2025**

Tháng 12/2025

Danh mục tài liệu

1. Chương trình Phiên họp lần thứ nhất của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tỉnh năm 2025;
2. Quyết định về việc thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
3. Quyết định ban hành Danh sách thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
4. Quyết định về việc thành lập Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
5. Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
6. Thông báo Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
7. Dự thảo Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2026./.

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Phiên họp lần thứ nhất của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh

Thời gian: Bắt đầu lúc 14h00 ngày 29/12/2025.

Địa điểm: Phòng họp số 4, tầng 4, trụ sở HĐND và UBND tỉnh.

TT	Nội dung	Người thực hiện
1	Đón tiếp đại biểu	Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Phiên họp	Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng
3	Công bố Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.	Đồng chí Bùi Hồng Quý - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng
4	Phát biểu chỉ đạo Phiên họp	Đồng chí Hồ Thị Nguyên Thảo - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng
5	Công bố Quyết định của Chủ tịch Hội đồng ban hành danh sách thành viên Hội đồng, Quy chế hoạt động của Hội đồng và Thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng	Đồng chí Lê Thị Thanh Thủy - Phó Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch Hội đồng.
6	Báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Hội đồng năm 2025 và phương hướng hoạt động, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026	
7	Thảo luận, góp ý vào dự thảo Báo cáo hoạt động của Hội đồng năm 2025; đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026	Chủ trì điều hành: - Đồng chí Hồ Thị Nguyên Thảo - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng; - Đ/c Bùi Hồng Quý - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.
		Thành viên Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng tham gia thảo luận, góp ý
8	Kết luận Phiên họp	Đồng chí Hồ Thị Nguyên Thảo - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng.

BAN TỔ CHỨC

Số: **01567** /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **06** tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến,
giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 01005/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thống nhất áp dụng Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành ban hành kèm theo Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 của UBND tỉnh Phú Yên làm quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành của UBND tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 0430/TTr-SNV ngày 01/10/2025 và đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 674/STP-NV3 ngày 22/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk

Thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi là Hội đồng) trên cơ sở hợp nhất Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (cũ) và tỉnh Phú Yên (trước đây) và Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Đắk Lắk (cũ) và tỉnh Phú Yên (trước đây), thành phần gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng: Phó Chủ tịch UBND tỉnh, trực tiếp chỉ đạo lĩnh vực Tư pháp.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: Giám đốc Sở Tư pháp.

3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

a) Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;

b) Phó Giám đốc Sở Tư pháp phụ trách công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh.



4. Các Ủy viên Hội đồng

a) Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước khu vực 11, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1 tỉnh Đắk Lắk.

b) Mời đại diện lãnh đạo: Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

5. Các cơ quan, tổ chức có tên tại điều này có trách nhiệm cử 01 lãnh đạo tham gia Hội đồng bằng văn bản; danh sách cụ thể thành viên Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng công bố. Trong quá trình hoạt động, nếu có sự thay đổi về nhân sự, cơ quan có thành viên tham gia Hội đồng có trách nhiệm ban hành văn bản cử lãnh đạo thay thế và gửi về Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp, trình Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và Ủy viên Hội đồng

Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng.

Điều 3. Cơ quan Thường trực và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng

1. Sở Tư pháp là Cơ quan Thường trực của Hội đồng, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng.

2. Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng do Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng quyết định thành lập theo quy định.

Điều 4. Chế độ làm việc của Hội đồng

1. Các thành viên Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng, đảm bảo nguyên tắc tập trung, thống nhất; giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, đảm bảo yêu cầu phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong chỉ đạo và trao đổi thông tin giải quyết công việc.

Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

2. Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch Hội đồng và thành viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định:

a) Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng của tỉnh năm 2022, Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc thay đổi thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng của tỉnh; Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng của tỉnh, Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) về việc thay đổi thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng của tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các thành viên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./. *bnw*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- HĐPHPBGDPL Trung ương (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (để báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT, NV (V-10b).

CHỦ TỊCH *ka*



Tạ Anh Tuấn

Số: 01/QĐ-HĐPH

Đắk Lắk, ngày 17 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh sách thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến,
giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH ĐẮK LẮK**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 01567/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk tại Tờ trình số 61/TTr-STP ngày 16 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh sách thành viên của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk, gồm các ông, bà có tên sau đây:

- Chủ tịch Hội đồng: Bà Hồ Thị Nguyên Thảo, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: Ông Bùi Hồng Quý, Giám đốc Sở Tư pháp.
- Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

- Bà Lê Thị Thanh Thủy, Phó Giám đốc Sở Tư pháp;
- Ông Lê Anh Khoa, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ông Phạm Văn Bảy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

4. Các Ủy viên Hội đồng:

- Bà Phan Thị Hồng Thắng, Phó Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ông Trần Minh Trí, Phó Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ông Ksor Lành, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Ông Võ Duy Tuấn, Phó Giám đốc Công an tỉnh;
- Ông Lê Quốc Ly, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh;
- Ông Hồ Ngọc Thảo, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Ông Lê Tấn Để, Phó Giám đốc Sở Nội vụ;
- Ông Nguyễn Tấn Thành, Phó Giám đốc Sở Tài chính;
- Ông Nguyễn Hoàng Lâm, Phó Chánh Thanh tra tỉnh;
- Ông Nguyễn Xuân Đá, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ông Nguyễn Quốc Hiệp, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ông Nguyễn Thái Hòa, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Bà Phạm Thị Minh Hiền, Phó Giám đốc Sở Y tế;
- Ông Trần Quốc Toàn, Phó Giám đốc Sở Công thương;
- Ông Võ Kế Thắng, Phó Giám đốc Sở Xây dựng;
- Ông Trần Văn Sơn, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- Bà Nay H'Nan, Phó Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Ông Hoàng Linh, Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước khu vực 11;
- Bà Đàm Thị Thuần, Phó Tổng biên tập Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Ông Nguyễn Tuấn Quang, Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh;
- Ông Trần Trung Hiếu, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1 tỉnh Đắk Lắk;
- Ông Lương Văn Minh, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Ông Văn Hoi, Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông, bà có tên tại Điều 1 và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan các chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Hội đồng PHPBGDPL Trung ương;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP.UBND tỉnh (đ/c Khoa);
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (L-07b)



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Thị Nguyên Thảo

Số: 147 /QĐ-STP

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Tổ Thư ký giúp việc
Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 007/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 01567/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ 3.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi là Tổ Thư ký) gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông Nguyễn Xuân Thu, Trưởng phòng Nghiệp vụ 3, Sở Tư pháp, Tổ trưởng;

2. Ông Trần Mạnh Hùng, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ 3, Sở Tư pháp, Tổ phó;

3. Bà Nguyễn Thị Khánh Duy, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2, Tổ phó;

4. Ông Lê Hoàng Phương, Phó Chủ nhiệm Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Thành viên;

5. Ông Nguyễn Hải Bình, Phó Trưởng phòng Tham mưu, Công an tỉnh, Thành viên;

6. Ông Trần Văn Huy, Trưởng phòng Công tố và Kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án kinh tế, tham nhũng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thành viên;

7. Bà Đỗ Trần Thị Quế Linh, Phó Trưởng phòng Nội chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành viên;

8. Bà Lê Thị Huyền Nga, Phó Trưởng phòng Giám đốc kiểm tra, thanh tra và thi hành án, Tòa án nhân dân tỉnh, Thành viên;

9. Bà Nguyễn Thị Anh Thư, Phó Chánh Văn phòng, Sở Tài chính, Thành viên;

10. Ông Nguyễn Bá Thăng, Phó Chánh Văn phòng, Sở Khoa học và Công nghệ, Thành viên;

11. Bà Hoàng Thị Thủy, Trưởng phòng Nghiệp vụ 2, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1, Thành viên;

12. Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ 3, Sở Tư pháp, Thành viên;

13. Bà Hoàng Thị Diễm Xuân, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ 3, Sở Tư pháp, Thành viên.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký

1. Tham mưu, giúp Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (sau đây gọi là Hội đồng), Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quy định tại Điều 2 Quyết định số 01567/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk và Quy chế hoạt động của Hội đồng.

2. Chuẩn bị nội dung, điều kiện cần thiết để tổ chức các phiên họp của Hội đồng; tổng hợp ý kiến đề xuất, tham mưu của các thành viên Hội đồng, báo cáo Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

3. Tổng hợp báo cáo, thống kê về công tác phối hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của sở, ngành, đoàn thể ở tỉnh và các địa phương; đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng.

4. Tham gia các phiên họp của Hội đồng; được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Hội đồng, Cơ quan Thường trực Hội đồng phân công.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định:

a) Quyết định số 107/QĐ-STP ngày 05/5/2025 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc kiện toàn Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk;

b) Quyết định số 43/QĐ-HĐPH ngày 26/4/2024 của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh Phú Yên (trước đây) về việc kiện toàn Tổ giúp việc của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh; Quyết định số 18/QĐ-HĐPHLN ngày 14/11/2022 của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc kiện toàn Tổ giúp việc Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh; Quyết định số 15/QĐ-HĐPHLN ngày 29/9/2023 và Quyết định số 28/QĐ-HĐPHLN ngày 28/12/2023 của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc thay đổi thành viên Tổ giúp việc Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh.

3. Các ông, bà có tên tại Điều 1, các thành viên Hội đồng, Cơ quan Thường trực Hội đồng và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng PHPBGDPL Trung ương;
- Cục PBGDPL và TGPL-Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể;
- UBND, Hội đồng PHPBGDPL các xã, phường;
- Lưu: VT, HĐPH, NV3.

GIÁM ĐỐC



Bùi Hồng Quý

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp
phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH ĐẮK LẮK**

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 01567/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk tại Tờ trình số 88/TTr-STP ngày 04 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quyết định sau:

1. Quyết định số 12/QĐ-HĐPH ngày 27/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk;

2. Quyết định số 30/QĐ-HĐPH ngày 18/4/2022 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Phú Yên;

3. Quyết định số 09/QĐ-HĐPH ngày 06/9/2025 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng và Tổ giúp việc của Hội đồng.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Cơ quan Thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Hội đồng PHPBGDPL Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- UBND, Hội đồng PHPBGDPL các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (L-02b).

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Thị Nguyên Thảo

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk

(Kèm theo Quyết định số: 0161 /QĐ-HĐPH, ngày 11 tháng 12 năm 2025
của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động; nhiệm vụ, quyền hạn; mối quan hệ công tác, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi chung là Hội đồng).

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng, các Ủy viên Hội đồng (sau đây gọi chung là thành viên Hội đồng), Cơ quan Thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Hội đồng là tổ chức phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh; duy trì hoạt động phối hợp của cơ quan nhà nước với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; tư vấn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ các cơ quan, tổ chức đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 4 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc và chế độ làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Hội đồng và yêu cầu phối hợp chặt chẽ trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định và Quy chế này.

2. Hội đồng hoạt động theo chương trình, kế hoạch, đề án và nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; thông qua các phiên họp, đoàn kiểm tra, thông tin báo cáo và lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 4. Môi quan hệ công tác giữa Hội đồng với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương

1. Hội đồng chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; có trách nhiệm báo cáo về tình hình, kết quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hội đồng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương và có trách nhiệm báo cáo về tình hình hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương.

Điều 5. Môi quan hệ giữa Hội đồng với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các xã, phường (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp xã)

1. Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân và Hội đồng cấp xã.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân và Hội đồng cấp xã có trách nhiệm báo cáo định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc báo cáo đột xuất cho Hội đồng về tình hình, kết quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước Ủy

ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.

2. Ban hành danh sách thành viên Hội đồng; kiện toàn hoặc phân công Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng kiện toàn thành viên Hội đồng; phê duyệt chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Hội đồng, kết luận và văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

3. Chỉ đạo chung các hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

4. Triệu tập, chủ trì hoặc phân công, ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình, kết quả hoạt động của Hội đồng.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng

1. Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; quyết định kiện toàn thành viên của Hội đồng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2. Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành chung hoạt động của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng; tham mưu Chủ tịch Hội đồng thành lập hoặc trực tiếp thành lập các đoàn kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất của Hội đồng.

4. Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và văn bản khác của Hội đồng;

5. Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan tham gia triển khai các hoạt động của Hội đồng khi cần thiết.

6. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 9 của Quy chế này và nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

7. Chủ trì các cuộc họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt, ký ban hành các văn bản của Hội đồng theo sự phân công và ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

8. Chịu trách nhiệm xuất bản Bản tin Tư pháp Đắk Lắk, vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền và Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 9 của Quy chế này và nhiệm vụ khác theo ủy quyền, phân công của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các thành viên Hội đồng

1. Thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, là người đại diện cho cơ quan, tổ chức đã cử tham gia trong Hội đồng, chịu trách nhiệm trước Hội đồng về việc chỉ đạo, tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

2. Thành viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Thành viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

b) Tham mưu, đề xuất Hội đồng và Chủ tịch Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chủ động đề xuất và phối hợp với các thành viên Hội đồng, cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

c) Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý (lồng ghép trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật).

d) Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2, Điều 6 và Điều 7 Quy chế này.

2. Chủ trì tham mưu xây dựng, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng.

3. Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Bảo đảm các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật.

5. Quyết định việc thành lập, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng.

6. Chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp đột xuất, sơ kết, tổng kết và các hoạt động khác của Hội đồng; theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng và định kỳ báo cáo Hội đồng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 11. Nhiệm vụ của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng

1. Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có

nhiệm vụ như sau:

a) Giúp Cơ quan Thường trực Hội đồng thực hiện các công việc của cơ quan Thường trực Hội đồng; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân và Hội đồng cấp xã;

b) Tham mưu xây dựng kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hàng năm và tổ chức biên soạn các tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Đề xuất ý kiến để Hội đồng quyết định các nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trọng tâm, đột xuất và các biện pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ;

d) Thường xuyên giữ mối liên hệ, trao đổi thông tin với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương có liên quan đến hoạt động của Hội đồng;

đ) Tổng hợp, theo dõi và báo cáo Hội đồng về tình hình, kết quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương;

e) Có trách nhiệm giúp Cơ quan Thường trực Hội đồng chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp của Hội đồng;

2. Tổ trưởng Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng có trách nhiệm tổ chức các hoạt động của Tổ Thư ký, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng về kết quả hoạt động công tác của Tổ Thư ký.

3. Thành viên Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan phục vụ cho công việc và hưởng các chế độ theo quy định.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG**

Điều 12. Chế độ họp

1. Các phiên họp toàn thể của Hội đồng được tổ chức định kỳ 02 lần/năm (06 tháng và cuối năm) hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng để giải quyết các vấn đề chủ yếu sau:

a) Đề ra kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hàng năm

trên địa bàn tỉnh; đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

b) Thông qua kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hằng năm của Hội đồng;

c) Thông qua báo cáo 06 tháng và cuối năm về tình hình, kết quả triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

d) Đề xuất những biện pháp xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh;

đ) Quyết định những vấn đề khác theo đề nghị của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực, các Phó Chủ tịch hoặc các thành viên Hội đồng;

2. Trong trường hợp Hội đồng không tổ chức phiên họp toàn thể, kết luận của Hội đồng được Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng ký ban hành trên cơ sở lấy ý kiến của các Phó Chủ tịch, các thành viên Hội đồng bằng văn bản.

3. Các phiên họp đột xuất, sơ kết, tổng kết được tiến hành theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng.

4. Kết luận của Hội đồng về việc hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là căn cứ để Hội đồng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Chế độ kiểm tra

1. Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh và kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã được ban hành, Hội đồng tổ chức các cuộc kiểm tra đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân hoặc Hội đồng cấp xã để nắm tình hình, kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát hiện những

khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch.

3. Các đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và gửi về Đoàn kiểm tra theo thời gian yêu cầu; chuẩn bị hồ sơ liên quan đến nội dung kiểm tra, sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ chủ trì và làm việc với Đoàn kiểm tra.

4. Sau khi kết thúc kiểm tra, Đoàn kiểm tra có trách nhiệm báo cáo kết quả kiểm tra cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ 06 tháng, năm thực hiện chế độ báo cáo như sau:

a) Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của cơ quan, đơn vị, địa phương mình cho Cơ quan Thường trực Hội đồng. Báo cáo 06 tháng gửi trước ngày 10 tháng 6, báo cáo năm gửi trước ngày 10/11;

b) Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị (nơi thành lập Hội đồng) gửi báo cáo kết quả của Hội đồng thuộc cơ quan, đơn vị mình; Ủy ban nhân dân xã, phường (nơi không thành lập Hội đồng) gửi báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của địa phương mình cho Cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp. Nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo định kỳ kết quả công tác tư pháp theo quy định về chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

b) Cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng thường xuyên giữ mối liên hệ với các thành viên Hội đồng để trao đổi thông tin, công việc có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 15. Văn bản của Hội đồng

1. Văn bản của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực

Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng ký ban hành được gửi đến các thành viên Hội đồng, các địa phương, tổ chức, đơn vị có liên quan để thực hiện hoặc phối hợp thực hiện.

2. Các văn bản chỉ đạo, đơn đốc, hướng dẫn của Hội đồng là căn cứ để các thành viên Hội đồng và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các địa phương triển khai thực hiện.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg. Hàng năm, Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng lập dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng để tổng hợp trong dự toán ngân sách nhà nước của Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Cơ quan Thường trực Hội đồng được huy động kinh phí từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để phục vụ hoạt động của Hội đồng.

Điều 17. Công tác thi đua, khen thưởng

Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp với các thành viên Hội đồng trong việc đề xuất khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có những vấn đề mới phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.

Số: 0462/TB-HĐPH

Đắk Lắk, ngày 11 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO
Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng
phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 01567/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk, Quyết định số 01/QĐ-HĐPH ngày 17/10/2025 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk ban hành Danh sách thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Quyết định số /QĐ-HĐPH ngày / /2025 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi là Hội đồng) thống nhất phân công nhiệm vụ đối với các thành viên Hội đồng, cụ thể như sau:

I. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Bà Hồ Thị Nguyên Thảo, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh
- Chủ tịch Hội đồng:

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động của Hội đồng và thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 6 Quy chế hoạt động của Hội đồng.

2. Ông Bùi Hồng Quý, Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng:

- Xử lý các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng; giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 6 và trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 7 Quy chế hoạt động của Hội đồng; chỉ đạo hoạt động của Cơ quan Thường trực Hội đồng, công tác phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể có thành viên tham gia Hội đồng, Ủy ban nhân dân và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các xã, phường;

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), trợ giúp pháp lý (TGPL), hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì,



phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tuyên truyền chính sách, pháp luật thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng

3.1. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Tư pháp phụ trách công tác PBGDPL

- Thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 8 Quy chế hoạt động của Hội đồng; tham mưu Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng theo Quy chế hoạt động của Hội đồng;

- Giúp Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tuyên truyền chính sách, pháp luật thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

3.2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh

- Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 8 Quy chế hoạt động của Hội đồng; giữ mối liên hệ, phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động của Hội đồng; chỉ đạo công tác phối hợp giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với Cơ quan Thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng trong việc chuẩn bị tổ chức các phiên họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng;

- Chỉ đạo thường xuyên cập nhật, đăng tải các văn bản chỉ đạo, điều hành của tỉnh, văn bản pháp luật lên Cổng thông tin điện tử tỉnh để phục vụ nhu cầu tra cứu, tìm hiểu của cán bộ, Nhân dân.

3.3. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 8 Quy chế hoạt động của Hội đồng; chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận; tổ chức giám sát công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

- Vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia và hỗ trợ hoạt động PBGDPL; tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến công tác Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận; vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật.

4. Các Ủy viên Hội đồng

4.1. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các lĩnh vực pháp luật khác có liên quan;

- Theo dõi công tác PBGDPL trong các cơ quan nội chính ở địa phương và một số cơ quan có liên quan trong lĩnh vực nội chính, tư pháp ở tỉnh.

4.2. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

4.3. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong các đơn vị quân đội, bộ đội biên phòng, dân quân tự vệ, dự bị động viên trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an ninh, quốc phòng theo chức năng, nhiệm vụ và triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý;

- Thực hiện các nhiệm vụ công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng theo quy định.

4.4. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Công an tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong lực lượng công an, trong các trại tạm giam, nhà giam giữ và các đơn vị do ngành quản lý; chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tuyên truyền, phổ biến, triển khai

các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực an ninh - trật tự; phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy, mại dâm, mua bán người..., các lĩnh vực pháp luật khác có liên quan cho cán bộ, Nhân dân trong tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; tăng cường các hoạt động PBGDPL cho các đối tượng đặc thù thuộc phạm vi quản lý của lực lượng Công an; gắn công tác PBGDPL với công tác vận động quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân;

- Thực hiện các nhiệm vụ công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng theo quy định.

4.5. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong ngành Tòa án thuộc phạm vi quản lý; thực hiện tuyên truyền, PBGDPL thông qua hoạt động xét xử, công tác hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan phát huy tác dụng giáo dục của phiên tòa; nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng theo quy định.

4.6. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong phạm vi ngành; thực hiện PBGDPL thông qua việc thực hiện chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp.

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp với cơ quan Công an, Tòa án, Thanh tra, Thi hành án dân sự, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức khác thực hiện tuyên truyền, PBGDPL góp phần phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng theo quy định.

4.7. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Nội vụ

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương

triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, tuyên truyền, truyền thông chính sách về lĩnh vực thuộc phạm vi ngành quản lý đến cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng để tham mưu Hội đồng về công tác thi đua, khen thưởng trong hoạt động PBGDPL.

4.8. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Tài chính

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL, truyền thông chính sách về lĩnh vực tài chính, kế hoạch và đầu tư, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý;

- Phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động của Hội đồng, kinh phí công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4.9. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Thanh tra tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong phạm vi ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, công tác tiếp công dân và triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

4.10. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL cho cán bộ, giáo viên, học sinh ở các cấp học, bậc học thuộc phạm vi quản lý; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tuyên truyền, PBGDPL, truyền thông chính sách về lĩnh vực giáo dục và đào tạo cho cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hiệu quả công tác PBGDPL trong nhà trường; tăng cường các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, thi tìm hiểu pháp luật, xây dựng các mô hình, câu lạc bộ pháp luật trong nhà trường thuộc phạm vi quản lý.

4.11. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL cho công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin, tuyên truyền, PBGDPL, truyền thông chính sách về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, PBGDPL cho cán bộ, Nhân dân;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; đẩy mạnh các hoạt động PBGDPL cho đối tượng đặc thù là nạn nhân bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo, phối hợp tuyên truyền, PBGDPL đến cán bộ, Nhân dân thông qua xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước thôn, buôn, tổ dân phố, trong các hoạt động văn hóa và thiết chế văn hóa ở cơ sở.

4.12. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, tuyên truyền, truyền thông chính sách thuộc phạm vi, lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

4.13. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, truyền thông chính sách thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện PBGDPL, TGPL cho đối tượng đặc thù là người khuyết tật.

4.14. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Công thương

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, truyền thông chính sách thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

4.15. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Xây dựng

Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL, truyền thông chính sách thuộc lĩnh vực xây dựng và giao thông vận tải.

4.16. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, truyền thông chính sách thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu Hội đồng trong thực hiện các chương trình, đề án về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

4.17. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành; chủ trì thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, PBGDPL, truyền thông chính sách về lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền, PBGDPL cho đối tượng đặc thù là người dân ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4.18. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước khu vực 11

Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL đến công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PBGDPL về tiền tệ và ngoại hối; lồng ghép PBGDPL trong các hoạt động ngân hàng và trong các công tác khác thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý.

4.19. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ, phóng viên, cộng tác viên thuộc phạm vi quản lý; nâng cao chất lượng các tin, bài tuyên truyền, phổ biến về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, Nhân dân; thông tin kịp thời những gương sáng về chấp hành pháp luật.

- Phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng và các đơn vị liên quan duy trì hiệu quả các chuyên mục (PBGDPL; chính sách, văn bản mới; an toàn giao thông; an ninh trật tự; dân hỏi thủ trưởng cơ quan hành chính trả lời...) trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk.

4.20. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Hội Luật gia tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong các Chi hội Luật gia trực thuộc; chủ trì, phối hợp với cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế trong công tác tuyên truyền, PBGDPL; vận động hội viên tích cực tham gia PBGDPL, tư vấn pháp luật, TGPL và hòa giải ở cơ sở.

- Chủ trì, triển khai các chương trình, đề án về xã hội hóa công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh khi có chỉ đạo.

4.21. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1 tỉnh Đắk Lắk

- Tham mưu, đề xuất đẩy mạnh các hoạt động TGPL, chương trình, đề án PBGDPL, tổ chức truyền thông các quy định của pháp luật về TGPL; nâng cao chất lượng vụ việc TGPL, đáp ứng kịp thời nhu cầu TGPL của các đối tượng thụ hưởng; thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Thông qua hoạt động TGPL, kịp thời nắm bắt nhu cầu tìm hiểu pháp luật của Nhân dân, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến hoạt động TGPL theo quy định.

4.22. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tuyên truyền, PBGDPL cho các doanh nghiệp thành viên, nhất là các quy định của pháp luật về các lĩnh vực: lao động việc làm, quyền và nghĩa vụ của người lao động, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp...

- Phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thiết thực, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4.23. Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Đoàn Luật sư tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn các luật sư thành viên nêu cao vai trò, trách nhiệm trong hoạt động hành nghề luật sư, tích cực tham gia tuyên truyền, PBGDPL, TGPL, tư vấn pháp luật cho Nhân dân.

- Phối hợp với Hội Luật gia tỉnh triển khai các chương trình, đề án về xã hội hóa công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh; tích cực tham gia công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hàng năm, căn cứ kế hoạch công tác của ngành, kế hoạch công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, TGPL và các chương trình, đề án PBGDPL được giao chủ trì, các Ủy viên Hội đồng chủ động triển khai công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được phân công tại Thông báo này.

2. Căn cứ tình hình thực tế, Chủ tịch Hội đồng có thể xem xét, điều chỉnh việc phân công nhiệm vụ các Ủy viên Hội đồng cho phù hợp, đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân công.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần kịp thời báo cáo Chủ tịch Hội đồng (thông qua Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng) để xử lý, giải quyết.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- HĐPHPBGDPL Trung ương (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên HĐPHPBGDPL tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Tổ Thư ký giúp việc HĐ;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (L- 40b).

TM. HỘI ĐỒNG CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Thị Nguyên Thảo

DẤU LẮC

Số: /BC-HĐPH

Đắk Lắk, ngày tháng 12 năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi:

- Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong năm 2025, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, quyết sách lớn, có tính đột phá nhằm xây dựng nền tảng, tạo động lực mạnh mẽ đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới, tiêu biểu là các nghị quyết “bộ tứ trụ cột” của Bộ Chính trị¹. Trong bối cảnh chung về thực hiện chủ trương phân quyền, phân cấp, tinh gọn bộ máy và vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, thiết chế Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) cũng có sự đổi mới về thành phần, chức năng và nhiệm vụ trên cơ sở hợp nhất Hội đồng phối hợp PBGDPL và Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý (TGPL) trong hoạt động tổ tụng, đồng thời, bổ sung nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh².

Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (sau đây gọi là Hội đồng)³ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đã kịp thời tư vấn giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo triển khai có hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh trong năm 2025, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp PBDPL tỉnh

1.1. Công tác chỉ đạo, định hướng triển khai công tác PBGDPL, các giải pháp tăng cường hoạt động phối hợp giữa Cơ quan Thường trực và các thành viên Hội đồng

a) Về chỉ đạo, định hướng triển khai công tác PBGDPL: Trong năm 2025, Hội đồng tiếp tục phát huy tốt việc duy trì bằng các hình thức, phương thức hoạt động phù hợp nhằm tổ chức trao đổi thông tin, đánh giá tình hình hoạt động, giải quyết tháo gỡ các khó khăn trong triển khai công tác PBGDPL; thảo luận, góp ý, thông qua Kế hoạch hoạt động và các Kế hoạch chuyên đề trong công tác PBGDPL của Hội đồng; thảo luận

¹ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân.

² Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

³ Bao gồm Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Phú Yên (trước đây).

về nội dung phương hướng triển khai nhiệm vụ trọng tâm trong năm và phân công nhiệm vụ của thành viên trong Hội đồng⁴.

Hội đồng và Cơ quan Thường trực Hội đồng đã ban hành các văn bản triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh, như: chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, địa phương tổ chức phổ biến, quán triệt các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 8; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về một số vấn đề dư luận quan tâm⁵; đẩy mạnh truyền thông dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013⁶; đề nghị các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các văn bản về phân quyền, phân cấp và định hướng PBGDPL các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 9⁷; quán triệt, thông tin, truyền thông Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật⁸...

Để phục vụ chủ trương sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thông suốt, liên tục, không gián đoạn, không bỏ sót nhiệm vụ, Cơ quan Thường trực Hội đồng đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp⁹. Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện (trước ngày 01/7/2025), Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã (sau ngày 01/7/2025), Hội đồng phối hợp PBGDPL của các đơn vị lực lượng vũ trang đã xây dựng kế hoạch triển khai hoặc lồng ghép triển khai nhiệm vụ công tác PBGDPL trong kế hoạch công tác chung của cơ quan, đơn vị; xây dựng, tổ chức thực hiện các kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới cho cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh, góp phần lan tỏa sâu rộng tinh thần, chủ trương, nhiệm vụ chính trị theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai thực hiện các nghị quyết “bộ tứ trụ cột” của Bộ Chính trị¹⁰.

⁴ Kế hoạch số 69/KH-HĐPH ngày 22/5/2025 về hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Đắk Lắk năm 2025; Kế hoạch số 37/KH-HĐPH ngày 21/3/2025 hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Phú Yên năm 2025; Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 30/12/2024 triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch số 050/KH-UBND ngày 15/9/2025 triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa 05 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 68/KH-HĐPH ngày 22/5/2025 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu một số quy định pháp luật về phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật”; Kế hoạch số 040/KH-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh về tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND”...

⁵ Công văn số 01/HĐPH ngày 02/01/2025 về phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật dịp Tết Ất Tỵ 2025.

⁶ Công văn số 65/CV-HĐPH ngày 14/05/2025 về đẩy mạnh truyền thông dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013.

⁷ Công văn số 01/HĐPH ngày 11/7/2025.

⁸ Công văn số 09a/HĐPH ngày 05/08/2025.

⁹ Công văn số 4717/UBND-NC ngày 09/5/2025.

¹⁰ Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/6/2025 triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Chương trình số 61-CTr/TU ngày

Bên cạnh việc chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các luật mới được Quốc hội thông qua và pháp luật thiết thực với người dân, doanh nghiệp, các vấn đề xã hội quan tâm, cần định hướng dư luận xã hội, Hội đồng xác định 03 trọng tâm công tác PBGDPL, gồm: (1) PBGDPL trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, biên giới; chú trọng tuyên truyền các quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là tại các địa phương có tình hình an ninh trật tự phức tạp; (2) PBGDPL cho trẻ em, học sinh, sinh viên, nhất là pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống xâm hại, bảo vệ trẻ em trên không gian mạng; (3) tập trung tuyên truyền, phổ biến chuyên sâu về các lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan (công tác văn bản quy phạm pháp luật; quốc phòng, an ninh; tổ chức bộ máy; chế độ cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi số; chính sách thuế; chính sách hỗ trợ tạo việc làm...).

b) Thực hiện các giải pháp đổi mới, tăng cường phối hợp, hiệu quả hoạt động của Hội đồng: Hoạt động trao đổi giữa thành viên Hội đồng với các địa phương tiếp tục được duy trì thông qua nhiều cách thức để nắm bắt, chia sẻ nhằm phối hợp thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng và đánh giá kết quả, triển khai phối hợp và giải quyết các vấn đề vướng mắc, khó khăn trong triển khai hoạt động PBGDPL.

Thực hiện Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL, Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh trên cơ sở hợp nhất Hội đồng phối hợp PBGDPL và Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng của tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Phú Yên (trước đây)¹¹; Cơ quan Thường trực Hội đồng đã tham mưu Chủ tịch Hội đồng Quyết định ban hành Danh sách thành viên Hội đồng (gồm 28 thành viên), Quyết định ban hành Quy chế hoạt động, Thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng và Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh các tháng cuối năm 2025¹². Cơ quan Thường trực Hội đồng đã ban hành Quyết định thành lập Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng (gồm 13 thành viên)¹³.

25/02/2025 và Kế hoạch hành động số 283-KH/TU ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Kế hoạch số 0137/KH-UBND ngày 28/11/2025 thực hiện Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ và Chương trình số 02-CTr/TU ngày 19/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới;

Kế hoạch số 042/KH-UBND ngày 05/9/2025 thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Kế hoạch số 059/KH-UBND ngày 16/09/2025 triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 12/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

¹¹ Quyết định số 01567/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Đắk Lắk.

¹² Quyết định số 0161/QĐ-HĐPH ngày 11/12/2025; Thông báo số 0162/TB-HĐPH ngày 11/12/2025; Kế hoạch số 0163/KH-UBND ngày 11/12/2025.

¹³ Quyết định số 01/QĐ-HĐPH ngày 17/10/2025 ban hành Danh sách thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; Quyết định số 147/QĐ-STP ngày 24/10/2025 thành lập Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị thành viên Hội đồng đã chủ động tham mưu, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ PBGDPL; tham mưu kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật của tỉnh¹⁴, chỉ đạo củng cố, kiện toàn tuyên truyền viên pháp luật, tổ hòa giải và hòa giải viên ở cơ sở. Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (thay thế Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ))¹⁵; ban hành Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp¹⁶. Tham mưu Hội đồng, UBND tỉnh tổ chức thành công Cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu một số quy định pháp luật về phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật*”, Cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân*”; thường xuyên cập nhật, đăng tải các thông tin, tuyên truyền PBGDPL trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; ưu tiên đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

Mặt khác, Sở Tư pháp đã phối hợp với Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương, Cục PBGDPL và Trợ giúp pháp lý (TGPL) Bộ Tư pháp tổ chức các hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật theo hình thức trực tiếp, trực tuyến về công tác PBGDPL cho đội ngũ công chức làm công tác PBGDPL của các sở, ngành tỉnh và công chức tham mưu công tác tư pháp, tuyên truyền viên pháp luật cơ sở. Chủ động ban hành Kế hoạch và tổ chức việc khảo sát đánh giá hiệu quả tác động của công tác PBGDPL đối với xã hội năm 2025 và tổng kết, báo cáo kết quả cho UBND tỉnh theo quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL¹⁷;

1.2. Tổ chức thực hiện các Đề án PBGDPL được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

Ngay từ đầu năm, Cơ quan Thường trực Hội đồng và các sở, ngành đã tham mưu UBND tỉnh ban hành, ban hành theo thẩm quyền các Kế hoạch triển khai các Đề án PBGDPL của tỉnh và trong phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực trong năm 2025, cụ thể:

a) *Đề án 407*: Cơ quan Thường trực Hội đồng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) giai đoạn 2022 - 2027*” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh năm 2025. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã đề ra các nhiệm vụ về truyền thông chính sách trong Kế

¹⁴ Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công nhận Báo cáo viên pháp luật tỉnh Đắk Lắk.

¹⁵ Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh tại Kỳ họp thường kỳ lần thứ hai vừa qua.

¹⁶ Quyết định số 02037/QĐ-UBND ngày 14/11/2025.

¹⁷ Kế hoạch số 26/KH-STP ngày 09/10/2025 khảo sát đánh giá hiệu quả tác động của công tác PBGDPL đối với xã hội năm 2025; Báo cáo số 197/BC-STP ngày 28/11/2025 kết quả khảo sát đánh giá hiệu quả tác động của công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh năm 2025.

hoạch hoạt động năm 2025, ban hành văn bản triển khai, hướng dẫn công tác truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội, với mục tiêu: “100% dự thảo chính sách được cơ quan chủ trì soạn thảo VBQPPL tổ chức truyền thông từ khi lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng VBQPPL đến khi thông qua, ban hành VBQPPL”. Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh đã xây dựng kế hoạch chuyên đề, ban hành văn bản hoặc lồng ghép trong kế hoạch triển khai công tác tư pháp, công tác PBGDPL để cụ thể hóa nhiệm vụ phù hợp tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị bằng hình thức phù hợp; xây dựng nhiều tài liệu, ấn phẩm, nội dung truyền thông các dự thảo chính sách để đăng tải, cung cấp cho các cơ quan thông tin, báo chí phục vụ hoạt động truyền thông dự thảo chính sách nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác truyền thông dự thảo chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức cũng như người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Qua đó, góp phần phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong việc vận động, khuyến khích Nhân dân quan tâm, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo chính sách. Sở Tư pháp đã phối hợp với Cục PBGDPL và TGPL tổ chức tập huấn trực tuyến về kỹ năng truyền thông chính sách, PBGDPL cho công chức, báo cáo viên pháp luật của các sở, ngành và địa phương UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

b) *Đề án 977*: Cơ quan Thường trực Hội đồng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2025 trên địa bàn tỉnh¹⁸; trong đó, chỉ đạo tập trung công tác tuyên truyền, PBGDPL cho trẻ em, Nhân dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo, biên giới theo đúng trọng tâm đề ra; ban hành các Thông cáo báo chí định kỳ hàng tháng để thông tin kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo đúng hướng dẫn tại Đề án 977.

Về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, sau khi các địa phương hoàn thành việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024, Cơ quan Thường trực Hội đồng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2024 và đăng tải công khai Danh sách các đơn vị cấp xã đạt chuẩn và chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở¹⁹.

c) *Đề án 315*: Cơ quan Thường trực Hội đồng tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” được phê duyệt theo Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ²⁰; triển khai

¹⁸ Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 14/03/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ); Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 03/4/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây).

¹⁹ Tỉnh Đắk Lắk (cũ) có 169/180 đơn vị cấp xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt tỷ lệ 93,89%), tỉnh Phú Yên (trước đây) có 99/106 xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt tỷ lệ 93,4%).

²⁰ Kế hoạch số 26/KH-STP ngày 28/03/2025 của Sở Tư pháp Đắk Lắk (cũ) về hỗ trợ xây dựng mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở; Kế hoạch số 30/KH-STP ngày 14/3/2025 của

rà soát các thủ tục hành chính về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở để tham mưu UBND tỉnh công bố đúng quy định. Các địa phương trên địa bàn tỉnh đã chủ động ban hành kế hoạch triển khai công tác này, kịp thời củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Hiện nay, tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên cơ sở của các địa phương hầu hết đã được kiện toàn (với 2.314 tổ hòa giải và hơn 16.500 hòa giải viên). Ngoài ra, Sở Tư pháp đã tổ chức 06 lớp tập huấn công tác hòa giải ở cơ sở tại 04 huyện (giai đoạn tháng 4/2025), phối hợp với Cục PBGDPL và TGPL Bộ Tư pháp tổ chức các hội nghị tập huấn cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tại xã Sơn Hoà và xã Đồng Xuân.

d) *Đề án 279*: Cơ quan Thường trực Hội đồng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030” trong năm 2025²¹; phối hợp với Cục PBGDPL và TGPL Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn trực tuyến về kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho công chức, báo cáo viên pháp luật các sở, ngành, UBND và tuyên truyền viên pháp luật các xã, phường trên địa bàn tỉnh. Các sở, ngành đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai các Đề án PBGDPL theo lĩnh vực quản lý nhà nước, như: Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 31/03/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 217/KH-BTV ngày 20/01/2025 của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thực hiện Đề án 938 của Chính phủ về “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ (giai đoạn 2017-2027)” năm 2025...

1.3. Chỉ đạo, tổ chức đánh giá, tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh, UBND tỉnh về tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai Kết luận số 80-KL/TW và chỉ đạo của Đảng ủy UBND tỉnh tại Công văn số 107-CV/TU ngày 26/8/2025; Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng đã phối hợp với các cơ quan,

Sở Tư pháp Phú Yên (trước đây) về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” năm 2025.

²¹ Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 09/04/2025 triển khai Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” năm 2025 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

đơn vị, địa phương xây dựng dự thảo Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, Quyết định số 1521/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh, tham mưu UBND tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành báo cáo gửi Đảng ủy Bộ Tư pháp theo quy định²². Đồng thời, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW²³.

1.4. Chỉ đạo, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam

Cơ quan thường trực Hội đồng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam năm 2025 trên địa bàn tỉnh²⁴, trên cơ sở đó, nhiều sở, ngành, đoàn thể, địa phương đã ban hành văn bản, kế hoạch phát động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025, lựa chọn hình thức tổ chức Ngày Pháp luật phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm hiệu quả, thiết thực. Trong tuần lễ cao điểm hưởng ứng Ngày Pháp luật, nhiều sự kiện điểm nhấn đã được sở, ngành, đoàn thể ở tỉnh, địa phương tổ chức như: tổ chức Hội nghị hưởng ứng Ngày Pháp luật, treo các pano, phướn tuyên truyền các khẩu hiệu hưởng ứng Ngày Pháp luật; tổ chức các buổi truyền thông về TGPL gắn với tuyên truyền, phổ biến pháp luật...

Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công Hội nghị hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025, kết hợp biểu dương, trao thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và tổng kết, trao giải cho các tập thể, cá nhân đoạt giải Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân”.

1.5. Kết quả triển khai các hoạt động PBGDPL

Trên cơ sở Kế hoạch hoạt động và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng, các thành viên Hội đồng đã thực hiện tốt trách nhiệm triển khai hiệu quả công tác PBGDPL trong ngành, lĩnh vực mình phụ trách²⁵; chú trọng tuyên truyền các văn bản pháp luật mới ban hành, các quy định liên quan đến lĩnh vực, ngành quản lý; những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội..., bằng nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú, thiết thực, điển hình là các đơn vị:

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: ban hành các văn bản triển khai công tác tuyên truyền, PBGDPL, như: Hướng dẫn công tác tuyên truyền, PBGDPL, tham gia hòa giải ở cơ sở; phối hợp đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn

²² Công văn số 653/STP-NV3 ngày 19/9/2025 về việc trình dự thảo báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư.

²³ Quyết định số 01891/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư (10 tập thể, 15 cá nhân).

²⁴ Kế hoạch số 034/KH-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh.

²⁵ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thanh tra tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Trung tâm TGPL Nhà nước số 1, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 11, Sở Nông nghiệp và Môi trường...

tiếp cận pháp luật; kế hoạch tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2025. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền và lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam năm 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; vận động trên 25.000 lượt cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật đã được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp lồng ghép tuyên truyền pháp luật vào các buổi sinh hoạt định kỳ tại khu dân cư, Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc; phối hợp với các cơ quan tư pháp tổ chức các phiên tòa giả định về các vụ án điển hình, như: vi phạm an toàn giao thông, bạo lực gia đình... Đồng thời, tích cực vận động chức sắc tôn giáo, người tiêu biểu tại cộng đồng tham gia công tác tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

b) Sở Dân tộc và Tôn giáo: Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 11284/KH-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh triển khai Dự án đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh; tổ chức 05 hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức phòng, chống ma túy cho 548 học viên là bộ đội biên phòng, cán bộ xã, già làng, trưởng thôn, buôn, chức sắc tôn giáo, người có uy tín và Nhân dân; 02 hội nghị tập huấn “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào DTTS phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh” cho 172 lãnh đạo, công chức phụ trách công nghệ thông tin các sở, ngành, lãnh đạo Đảng ủy, UBND và công chức 68 xã, phường (khu vực phía Tây Đắc Lắc); tổ chức 03 lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo cho 358 cán bộ làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Sở và 102 xã, phường; tổ chức 03 hội nghị tập huấn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 cho 306 cán bộ cơ sở tại 03 xã (Cư Pong, Phú Xuân và Ea M’Droh); 03 hội nghị tuyên truyền về bình đẳng giới, những kỹ năng cần thiết và chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, trung học cơ sở (các xã, phường: Ea Drăng, Không Bông, Buôn Hồ) với hơn 490 giáo viên, học sinh tham gia.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo: Tiếp tục tập trung triển khai Kế hoạch số 13078/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”, Kế hoạch số 13106/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh. Tổ chức 11 hội nghị tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống bạo lực học đường, vi phạm pháp luật trên không gian mạng; bảo vệ trẻ em; phòng, chống tội phạm; an toàn giao thông đường

bộ; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm... Đồng thời, thường xuyên chỉ đạo triển khai quán triệt các văn bản pháp luật mới và pháp luật liên quan đến hoạt động của ngành bằng các hình thức, như: ban hành công văn chỉ đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị giáo dục trực thuộc; đăng tải trên Trang thông tin điện tử; lồng ghép nội dung phổ biến trong các hội nghị...

d) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Phối hợp với Hội Luật gia tỉnh tổ chức 03 hội nghị tuyên truyền, phổ biến các nội dung cơ bản của Luật Đất đai năm 2024 cho hơn 300 cán bộ, hội viên và người dân tại các huyện: Krông Năng, Krông Ana, Ea Kar (tháng 4/2025); tổ chức 02 lớp tập huấn, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện các nội dung liên quan lĩnh vực nông nghiệp và môi trường cho hơn 570 cán bộ cấp xã; các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tổ chức 80 lớp tuyên truyền PBGDPL liên quan đến lĩnh vực phụ trách với tổng số 5.357 lượt người tham dự.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ: Tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 6648/KH-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030. Ban hành kế hoạch và tổ chức thành công Cuộc thi trắc nghiệm “Tìm hiểu về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2025” diễn ra trong 04 đợt với số lượng hơn 100.543 người tham gia; tổ chức 02 lớp tập huấn kiến thức về Năng suất chất lượng và chuyển đổi số trong kỷ nguyên công nghiệp 4.0, với số lượng tham dự gần 200 học viên.

e) Sở Y tế: Các hoạt động truyền thông được đẩy mạnh, thực hiện song song truyền thông trực tiếp và truyền thông gián tiếp. Tổ chức 462 buổi nói chuyện chuyên đề về ATTP với 24.058 người tham dự; 22 lớp tập huấn, phổ biến kiến thức về ATTP cho các cơ sở thực phẩm với gần 1.800 người tham dự; 18 lớp tập huấn nâng cao năng lực truyền thông cho 793 lượt người là cán bộ các đơn vị y tế, cộng tác viên y tế thôn, buôn; triển khai 04 đợt giám sát, chỉ đạo tuyến hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe năm 2025... Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, trường học trên địa bàn tỉnh tổ chức 23 buổi truyền thông trực tiếp các nội dung: phòng chống các bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, tai nạn thương tích, đuối nước cho 6.000 người là cán bộ UBND xã, cán bộ y tế thôn, buôn, Ban Công tác Mặt trận, Hội Phụ nữ, trưởng các thôn, buôn, người có uy tín trong cộng đồng, giáo viên, học sinh...

f) Sở Nội vụ: Thực hiện tuyên truyền Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động thông qua việc treo băng rôn, phướn trên các trục đường chính tại trung tâm Buôn Ma Thuột và tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời, phối hợp với các đơn vị tuyên truyền Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động năm 2025 trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức 03 hội nghị tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động cho lãnh đạo, cán bộ an toàn lao động và người lao động tại các Khu công nghiệp: Hòa Hiệp, An Phú và Đông Bắc Sông Cầu với 400 người tham dự;.

g) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tổ chức 11 hội nghị triển khai công tác quản

lý nhà nước của ngành, lĩnh vực quản lý, trong đó lồng ghép tuyên truyền PBGDPL với 5.045 lượt người tham dự, như: Hội nghị tập huấn công tác quản lý nhà nước về Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình; Hội nghị chuyên đề “Gia đình hạnh phúc, quốc gia thịnh vượng”; Hội nghị tuyên truyền các quy định pháp luật và kiến thức về phòng, chống rác thải nhựa; Hội nghị tập huấn công tác quản lý nhà nước về văn hoá và gia đình cho cán bộ, công chức phụ trách văn hóa của 102 xã, phường; Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng Năng lực Ứng dụng Trí tuệ Nhân tạo (AI) trong công tác thông tin đối ngoại, kỹ năng phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và vận hành tuyên truyền; Hội nghị tuyên truyền về thông tin đối ngoại; Hội nghị tập huấn tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về chủ quyền biên giới biển, đảo kết hợp trưng bày lưu động ảnh, tư liệu tuyên truyền phòng, chống rác thải nhựa; Hội nghị công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền chủ quyền biên giới năm 2025 tại các xã: Buôn Đôn, Ea Bung; Hội nghị tuyên truyền kết hợp trao giải Hội thi sáng tạo về tái chế rác thải nhựa năm 2025... Xây dựng pano và 250 phướn về các nội dung xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình; thực hiện tốt công tác truyền thông chính sách đối với các văn bản: Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số nội dung về tổ chức lễ tang và phúng viếng trên địa bàn tỉnh; Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh.

h) Sở Công Thương: Ban hành Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2025, nhằm triển khai kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan đến ngành quản lý, tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh. Phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk thực hiện Chuyên mục truyền hình Công Thương hàng tháng để tuyên truyền các chính sách phát triển, cung cấp thông tin hoạt động của ngành, giới thiệu quảng bá các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; thường xuyên tổ chức tuyên truyền về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong trong sản xuất nông nghiệp, tòa nhà công sở, bệnh viện, giao thông vận tải, nghiên cứu khoa học công nghệ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân. Tổ chức 06 lớp tập huấn sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho hội viên Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, cán bộ làm công tác Đoàn và đoàn viên thanh niên, doanh nghiệp, hộ gia đình và người dân ở cơ sở.

i) Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk: Đã chủ động đổi mới cả về nội dung và hình thức PBGDPL, bảo đảm phù hợp với đặc điểm từng nhóm đối tượng, từng địa bàn và từng lĩnh vực trọng tâm. Nội dung tuyên truyền được lựa chọn theo hướng thiết thực, dễ hiểu, gắn với các vấn đề pháp lý phát sinh từ thực tiễn đời sống Nhân dân và yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh. Duy trì các chuyên trang, chuyên mục về pháp luật và an ninh, trật tự; đẩy mạnh tuyên truyền trên Báo in, Điện tử, Phát thanh, Truyền hình và các nền tảng số; tăng cường các hình thức thể hiện sinh động như tin, bài, phóng sự, phản ánh, phỏng vấn, phóng sự ảnh, tọa đàm, trao đổi, infographic, video

clip... tuyên truyền pháp luật. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và đa phương tiện giúp mở rộng phạm vi tiếp cận, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, nhất là đối với đoàn viên, thanh niên và bạn đọc, khán thính giả trẻ.

Duy trì thường xuyên chuyên mục An ninh trật tự Đắc Lắc, Chương trình “24h cùng DRT”, tuyên truyền chủ đề nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân; các chuyên mục khác, như: Vì chủ quyền an ninh biên giới, Quốc phòng toàn dân, Thanh niên, Phụ nữ cuộc sống, Pháp luật và đời sống, Đảng với cuộc sống...). Về Báo in, báo điện tử và các nền tảng số: Đăng tải gần 200 tin, bài, tuyển bài, chuyên đề, video clip, infographic tuyên truyền pháp luật về an ninh, trật tự, trật tự an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, an ninh mạng, cải cách hành chính và cải cách tư pháp, các mô hình tự quản, điển hình tiên tiến trong chấp hành pháp luật. Đồng thời, phản ánh hoạt động của lực lượng Công an nhân dân, Quân đội trong công tác PBGDPL và vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật... Duy trì chuyên trang “Pháp luật”, chuyên mục “Tìm hiểu pháp luật”, “An ninh trật tự” trên Báo in và Báo điện tử.

k) *Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh*: Ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo về PBGDPL năm 2025 và thực hiện công tác PBGDPL trong lực lượng vũ trang tỉnh nhằm thống nhất một số nội dung sau khi thực hiện hiện chủ trương sáp nhập, kịp thời kiện toàn Hội đồng PBGDPL Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. Tổ chức nhiều lớp chuyên đề PBGDPL, các diễn đàn, tọa đàm pháp luật và tuyên truyền lưu động...; thực hiện các mô hình tiêu biểu, hiệu quả, như: “mỗi tuần 1 câu hỏi, 1 đáp án”, “Tổ tư vấn pháp luật”, “Tiếng loa biên phòng”, “Tiết học biên cương”, “Tổ tự quản về ANTT”... Tiếp tục tuyên truyền Đề án “Tổ chức chuyên sâu; tuyên truyền, phổ biến Luật Biên phòng Việt Nam và các văn bản quy định chi tiết giai đoạn 2021 - 2025” và Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia PBGDPL, vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027”; tổ chức tập huấn cho 112 báo cáo viên pháp luật trong lực lượng vũ trang tỉnh.... Đồng thời, phát huy hiệu quả hình thức PBGDPL trên Chuyên mục “Vì chủ quyền an ninh biên giới biển, đảo” phát sóng trên Báo và Đài phát thanh, truyền hình Đắc Lắc cũng như hệ thống truyền thanh các xã biên giới; tích cực tham gia phối hợp với cấp uỷ, chính quyền, ban ngành đoàn thể địa phương tuyên truyền phòng chống IUU.

l) *Thanh tra tỉnh*: Ban hành kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL năm 2025, thường xuyên chỉ đạo các phòng, đơn vị tổ chức PBGDPL, nhất là các văn bản pháp luật mới ban hành, các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến việc triển khai nhiệm vụ, như: Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng..., nhằm nâng cao hơn nữa hiểu biết, ý thức và tôn trọng pháp luật, góp phần xây dựng lối sống thượng tôn pháp luật và văn hóa pháp luật của từng đảng viên, công chức, người lao động trong cơ quan. Biên soạn tài liệu (đề cương) tuyên truyền, giới thiệu Luật Thanh tra được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 9; phổ biến Thông tư số 04/2025/TT-TTTP của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn việc xây dựng định hướng

chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra hằng năm. Phát huy hiệu quả trong lãnh đạo triển khai các nhiệm vụ về công tác PBGDPL; đội ngũ công chức được phân công phụ trách tuyên truyền, PBGDPL đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến được đổi mới, nhất là việc tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, ứng dụng công nghệ thông tin.

m) Công an tỉnh: Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến các tầng lớp Nhân dân, trọng tâm là các quy định về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân, nhất là quyền và nghĩa vụ công dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, phòng ngừa, ngăn chặn, lên án các hành vi xuyên tạc chống phá Đảng và Nhà nước. Tuyên truyền công tác đảm bảo an toàn giao thông và tình hình tai nạn giao thông qua loa lưu động bằng tiếng Kinh và tiếng Ê đê; duy trì trình chiếu quy định pháp luật giao thông trên các bảng đèn Led; xây dựng video hướng dẫn quy định về cấp mới, cấp đổi căn cước, đăng ký giấy chứng nhận xe ô tô, xe mô tô; video tuyên truyền phương thức, thủ đoạn của tội phạm an ninh mạng.

Các đơn vị, Công an địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, PBGDPL thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa phát thanh tại địa phương, tuyên truyền lưu động, phát tờ rơi, tờ gấp, cẩm nang pháp luật cho Nhân dân. Xây dựng và duy trì các chuyên mục, diễn đàn tuyên truyền, PBGDPL về an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên các báo, đài và Trang thông tin điện tử Công an tỉnh nhằm kịp thời tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật hiện hành góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm tuân thủ pháp luật của các tầng lớp Nhân dân trong đảm bảo an ninh, trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Thông qua phong trào “*Kết nối mạng xã hội - Bình yên cho mỗi gia đình*” đã đẩy mạnh tuyên truyền, PBGDPL, thông tin về các vụ án đặc biệt nghiêm trọng, được dư luận quan tâm. Qua đó, thông báo phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật. Ngoài ra, nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến, như: Ứng dụng mạng xã hội Facebook để cập nhật thông tin tình hình ANTT, các vụ án đã điều tra khám phá, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật để người dân biết và phòng tránh; cung cấp các bài viết đấu tranh phản bác với các quan điểm, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch; những vấn đề mà dư luận quan tâm. Thực hiện phong trào “*Công an Đắk Lắk hướng về cơ sở, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với Nhân dân*”, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Công an tỉnh đã phối hợp với các đơn vị tổ chức tuyên truyền, phát tờ rơi về pháp luật phòng, chống ma túy, giao thông đường bộ...

n) Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt, hiệu quả công tác tuyên truyền pháp luật, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-VKSTC

ngày 23/8/2012 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về một số biện pháp tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trong ngành Kiểm sát nhân dân; Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 08/6/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền của ngành Kiểm sát nhân dân. Trang thông tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có nội dung tuyên truyền phong phú với gần 1.000 tin, bài; hơn 200 tin được đăng trên trang của Báo Bảo vệ pháp luật, Trang thông tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tối cao, 27 tin được Báo Đắk Lắk đăng tải, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và Nhân dân trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, phục vụ kịp thời, thiết thực nhiệm vụ chính trị của Ngành, địa phương.

Ngoài ra, nhằm giúp các cơ sở giáo dục và chính quyền địa phương đưa pháp luật vào thực tiễn; tăng cường hơn nữa công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã chủ động phối hợp cùng Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Đắk Lắk tổ chức thành công 01 phiên tòa giả định về tội “Trộm cắp tài sản”, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 phối hợp cùng Trường THPT Hai Bà Trưng, phường Buôn Hồ tổ chức phiên tòa giả định về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”...

o) Tòa án nhân dân tỉnh: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ trọng tâm của ngành là giải quyết, xét xử các loại vụ án, trong quá trình xét xử, TAND hai cấp đã chú trọng lồng ghép công tác PBGDPL thông qua các phiên xét xử công khai tại trụ sở, bên cạnh đó tăng cường công tác xét xử trực tuyến, phiên tòa rút kinh nghiệm đối với các loại vụ án. Trong một số phiên tòa có phối hợp với Trung tâm TGPL Nhà nước để lồng ghép công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục cho người dân. Tham gia chương trình “Pháp luật và đời sống” bằng tiếng Êđê trên sóng Phát thanh, Truyền hình tỉnh với nội dung tuyên truyền quy định pháp luật cần thiết cho người dân, như: pháp luật dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tội phạm; đất đai, bảo vệ môi trường; quốc phòng, an ninh; quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức... Đồng thời, thường xuyên tổ chức quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến cán bộ, công chức, viên chức của ngành; cập nhật đầy đủ các văn bản pháp luật phục vụ cho công tác xét xử và nghiên cứu, tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ, các hội thảo chuyên đề do Tòa án nhân dân tối cao tổ chức; triển khai “Ngày Pháp luật” trong toàn ngành.

p) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 11: Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai PBGDPL đến các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ của Ngành, đảm bảo hoạt động của các TCTD được an toàn và hiệu quả, góp phần đóng góp tích cực vào quá trình phát triển kinh tế, xã hội địa phương. Đồng thời, chỉ đạo các TCTD trên địa bàn quan tâm thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến các chương trình tín dụng, các sản phẩm ngân hàng đang triển khai trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Tăng cường công tác cảnh báo khách hàng về các

hành vi lừa đảo, gian lận, phương thức, thủ đoạn tội phạm liên quan hoạt động ngân hàng, hướng dẫn khách hàng cách thức sử dụng dịch vụ ngân hàng an toàn, đúng quy định.

q) *Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng*: Tham mưu Hội đồng ban hành kế hoạch và tổ chức thành công Cuộc thi “Tìm hiểu một số quy định pháp luật về phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật”, có tổng số 12.110 người tham gia thi, với 17.359 lượt thi; tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức thành công Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân”, kết quả có tổng số 48.729 người đăng ký tài khoản tham gia thi, với 66.129 lượt thi; ban hành kế hoạch tổ chức thành công Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu văn bản pháp luật” có 9.209 người đăng ký tham gia với 11.847 lượt thi.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Ban Biên tập và Tổ Thư ký Ban Biên tập Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Đắk Lắk²⁶, tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt các luật mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 9 theo hình thức trực tiếp, kết hợp trực tuyến đến lãnh đạo chủ chốt các sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh; thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; báo cáo viên pháp luật tỉnh và lãnh đạo, công chức phụ trách lĩnh vực tư pháp của 102 UBND xã, phường; biên soạn, phát hành hơn 1.200 cuốn Sổ tay Tìm hiểu một số quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, Sổ tay hướng dẫn quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh, cấp xã cấp phát cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; phát hành Bản tin Tư pháp hằng quý và nhiều ấn phẩm tuyên truyền khác²⁷; biên soạn, biên tập, đăng tải trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh (pbgdpl.daklak.gov.vn), Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp (sotuphap.daklak.gov.vn) và Trang Zalo OA “Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk” nhiều tin, bài, hoạt động tuyên truyền, PBGDPL, cũng như các thông tin chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành; đăng tải các Đề cương tuyên truyền các luật mới thông qua tại Kỳ họp thứ 7, 8, 9 Quốc hội khóa XV, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2026-2031...

r) *Các Trung tâm TGPL Nhà nước*: Thực hiện lồng ghép truyền thông tại các hội nghị tập huấn điểm tiếp cận TGPL tại vùng DTTS; tổ chức 10 đợt tập huấn tại 10 xã với 1.199 người tham dự, cấp phát 1.199 tài liệu tuyên truyền pháp luật về TGPL, quy định về các đối tượng và giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách TGPL miễn

²⁶ Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 19/12/2025.

²⁷ Bản tin Tư pháp Đắk Lắk phát hành 3 quý đầu năm với tổng số 4.500 cuốn 3 quý; riêng quý IV/2025 phát hành 2.920 cuốn cấp phát đến các thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố; biên soạn, cấp phát 16 loại tờ gấp tuyên truyền pháp luật với số lượng 320.000 tờ cấp phát cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, trường học và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp Phú Yên (trước đây) biên soạn và cấp phát 2.000 cuốn Sổ tay chuyên đề pháp luật “Những quy định pháp luật phụ nữ cần biết” cho các chi hội phụ nữ cơ sở (nội dung về bảo vệ trẻ em, phụ nữ...); Sổ tay chuyên đề pháp luật “Tìm hiểu một số quy định cơ bản của Luật Công chứng 2024”

phí²⁸. Tổ chức biên soạn, cấp phát 06 loại tờ gấp về TGPL²⁹, 500 cuốn Sổ tay tuyên truyền Luật TGPL³⁰, 2.200 cuốn cẩm nang các quy định pháp luật về TGPL cho trẻ em³¹; cung cấp các mẫu biên bản giải thích về quyền được TGPL, mẫu thông báo, thông tin về TGPL... cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Phối hợp với Cục PBGDPL và TGPL Bộ Tư pháp tổ chức 02 hội nghị tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức về TGPL cho các đối tượng có liên quan trong cộng đồng³².

s) *Đoàn Luật sư tỉnh*: Tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ luật sư trong công tác tuyên truyền, PBGDPL, hỗ trợ pháp lý, đồng hành cùng chính quyền địa phương, đảm bảo kỷ cương pháp luật và quyền lợi hợp pháp của công dân. Đoàn Luật sư tỉnh đã ban hành các văn bản hướng dẫn, phân công nhiệm vụ cho từng tổ chức hành nghề và từng luật sư quán triệt yêu cầu nâng cao trách nhiệm xã hội của luật sư trong công tác PBGDPL. Tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, PBGDPL, TGPL và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các hình thức tuyên truyền trực tiếp, tư vấn miễn phí, đối thoại pháp luật, tổ chức tọa đàm chuyên đề. Các hoạt động TGPL và phối hợp trong tố tụng được triển khai nghiêm túc, thể hiện tinh thần trách nhiệm, ý thức nghề nghiệp và đạo đức của luật sư khi tham gia TGPL cho cộng đồng.

1.6. Về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV)

Ngay từ đầu năm, Cơ quan Thường trực Hội đồng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho DNNVV năm 2025³³, trong đó chú trọng triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DNNVV theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho DNNVV, như: Cung cấp thông tin pháp lý, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và các hoạt động tư vấn pháp luật với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Cơ quan Thường trực Hội đồng và các thành viên Hội đồng luôn chú trọng thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DNNVV trên địa bàn tỉnh, tham mưu UBND tỉnh tổ chức các Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp; thường xuyên đăng tải nhiều tin, bài có nội dung liên quan trực tiếp đến hoạt động của DNNVV trên các Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; biên soạn và phát hành tài liệu tuyên truyền pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, các chính sách hỗ trợ trong hoạt động sản xuất kinh doanh...

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho DNNVV giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 81/QĐ-

²⁸ Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Đắk Lắk (nay là Trung tâm TGPL Nhà nước số 1): 06 đợt tại 6 xã với 599 người tham dự; Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Phú Yên (nay là Trung tâm TGPL Nhà nước số 2): 4 đợt tại 4 xã với 600 người tham dự.

²⁹ Trung tâm TGPL Nhà nước số 1: 02 loại tờ gấp về TGPL; Trung tâm TGPL Nhà nước số 2: 04 loại tờ gấp về TGPL.

³⁰ Trung tâm TGPL Nhà nước số 2.

³¹ Trung tâm TGPL Nhà nước số 2.

³² Trung tâm TGPL Nhà nước số 1.

³³ Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ); Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây).

TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ³⁴; chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp phục vụ xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho DNNVV, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2031 theo đề nghị của Bộ Tư pháp; phối hợp các đơn vị, tổ chức liên quan triển khai việc đăng ký tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật tỉnh để tham mưu UBND tỉnh công bố để hỗ trợ tư vấn pháp lý cho DNNVV trên địa bàn tỉnh theo quy định³⁵... Góp phần thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 059/KH-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 12/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

1.7. Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL

Các cơ quan, đơn vị tỉnh tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, PBGDPL trên Trang thông tin điện tử, các ứng dụng công nghệ thông tin và các trang mạng xã hội zalo, facebook, fanpage, youtube. Nhiều cơ quan, đơn vị đã sử dụng tính năng tạo nhóm trên ứng dụng Zalo để quản lý, trao đổi, cung cấp thông tin đến đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; đăng tải danh sách báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trên Trang thông tin điện tử PBGDPL, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, tổ chức nhiều hoạt động, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các cuộc thi trực tuyến trên các nền tảng số, thu hút đông đảo lượt người tham gia. Bên cạnh đó, Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh và Trang Zalo OA “Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk” thường xuyên cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin PBGDPL của tỉnh, hoạt động của Hội đồng tỉnh; đăng tải các tài liệu PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật để phục vụ nhu cầu tìm hiểu thông tin của cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Mặt khác, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ³⁶, trên cơ sở đó, đến nay nhiều đơn vị, địa phương đã ban hành Kế hoạch để triển khai, cụ thể hoá các nhiệm vụ về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL tại đơn vị, địa phương mình.

1.8. Về kinh phí bố trí cho công tác PBGDPL

Nhìn chung, kinh phí PBGDPL đã được UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm bố trí để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL, trong năm 2025, Cơ quan Thường trực Hội đồng - Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk (cũ) được ngân

³⁴ Báo cáo số 027/BC-UBND ngày 30/7/2025 tổng kết Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho DNNVV giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

³⁵ Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

³⁶ Kế hoạch số 0108/KH-UBND ngày 05/11/2025 của UBND tỉnh.

sách tỉnh cấp 1,98 tỷ đồng theo quy định của Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND về quy định mức chi đảm bảo cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (trong đó có kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh là 50 triệu đồng; kinh phí thực hiện Đề án 407 là 100 triệu đồng); Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên (trước đây) được ngân sách tỉnh cấp 1,8 tỷ đồng theo quy định của Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND về quy định mức chi đảm bảo cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Nhiều sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh được bố trí kinh phí PBGDPL từ nguồn kinh phí hoạt động chi thường xuyên hoặc nguồn vốn sự nghiệp của cơ quan, đơn vị.

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng

2.1. Công tác ban hành văn bản triển khai

Thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng, ngay từ đầu năm, Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng tỉnh Đắk Lắk (cũ) và tỉnh Phú Yên (trước đây) đã ban hành các Kế hoạch về việc triển khai công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng năm 2025³⁷, làm cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị là thành viên Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ. Ngoài ra, Trung tâm TGPL Nhà nước số 1 đã chủ động ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng 5 tháng cuối năm 2025 để đảm bảo duy trì công tác phối hợp và phù hợp mô hình chính quyền địa phương 2 cấp³⁸.

2.2. Kết quả thực hiện

a) *Việc phối hợp thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*: Các ngành là thành viên của Hội đồng (Công an, Viện kiểm sát, Tòa án) đã quán triệt, triển khai đến các đơn vị thuộc ngành mình thực hiện nghiêm túc các hoạt động phối hợp theo Kế hoạch đã đề ra; Lãnh đạo các ngành luôn quan tâm chỉ đạo cán bộ, công chức, đơn vị trong ngành thực hiện nghiêm túc, triển khai có hiệu quả hoạt động phối hợp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC.

Quá trình tham gia tố tụng giải quyết vụ việc TGPL, các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã giải thích quyền được TGPL cho bị can, bị cáo, bị hại và

³⁷ Kế hoạch số 05/KH-HĐPH ngày 21/3/2025 của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng tỉnh Đắk Lắk (cũ); Kế hoạch số 59/KH-HĐPH ngày 28/5/2025 của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng tỉnh Phú Yên (trước đây).

³⁸ Kế hoạch số 02/KH-TGPL1 ngày 05/8/2025 của Trung tâm TGPL Nhà nước số 1 tỉnh Đắk Lắk về triển khai thực hiện các hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng 5 tháng cuối năm 2025.

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án hình sự; đương sự trong vụ việc dân sự, hành chính biết các quy định của pháp luật về tố tụng và pháp luật về TGPL; thông báo, thông tin về TGPL cho Trung tâm TGPL Nhà nước; thực hiện đúng quy định về đăng ký, cấp giấy chứng nhận tham gia tố tụng cho Trợ giúp viên pháp lý, luật sư ký hợp đồng thực hiện TGPL tạo điều kiện để người thực hiện TGPL kịp thời nghiên cứu hồ sơ, tiếp xúc với người bị tạm giữ, tạm giam; bảo quản tốt Hộp tin, Bảng thông tin, Tờ thông tin về TGPL tại trụ sở cơ quan, đơn vị; thông báo thời gian, địa điểm tham gia hỏi cung bị can, người bị tạm giữ, lấy lời khai bị hại, làm việc với đương sự trong vụ án dân sự, hành chính và tham gia các giai đoạn tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, kịp thời trao đổi về nội dung vụ việc.

Tổng số người bị buộc tội, người bị hại, đương sự trong các vụ án là người thuộc diện được TGPL được các cơ quan tiến hành tố tụng có văn bản đề nghị và chuyển đơn yêu cầu TGPL đến các Trung tâm TGPL Nhà nước là 467 lượt người/467 vụ việc³⁹.

b) Việc triển khai Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TAND giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân: Việc thực hiện Quy chế phối hợp trực tại Tòa án trong thời gian qua luôn triển khai hiệu quả, đảm bảo sự có mặt của trợ giúp viên pháp lý hoặc luật sư ký hợp đồng thực hiện TGPL tại các phiên tòa, đặc biệt là các vụ án hình sự, dân sự phức tạp có đối tượng thuộc diện TGPL. Trợ giúp viên pháp lý có cơ hội bảo vệ hiệu quả quyền và lợi ích chính đáng cho người được TGPL tại tòa, được Hội đồng xét xử chấp nhận các đề xuất hợp pháp, có lợi cho đối tượng được TGPL; giảm thiểu chi phí và thời gian cho người dân khi tham gia tố tụng.

Thực hiện Kế hoạch số 01/KHPH-STP-TAND ngày 08/08/2023 về phối hợp giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân, Trung tâm TGPL Nhà nước số 1 tiếp tục duy trì việc cử người trực và người hỗ trợ trực tại Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Đắk Lắk (Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột cũ) vào 02 buổi/tuần (sáng thứ Hai và sáng thứ Năm) và trực qua điện thoại (từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần); đồng thời, lập danh sách người trực và người hỗ trợ trực theo quý để Tòa án niêm yết công khai tại trụ sở⁴⁰.

c) Việc triển khai Chương trình phối hợp số 5789/CTPH-BTP-BCA ngày 27/11/2023 giữa Bộ Tư pháp và Bộ Công an về trực TGPL trong điều tra hình sự

Trên cơ sở Kế hoạch phối hợp số 01/KHPH-STP-CAT ngày 06/09/2024 giữa Sở Tư pháp và Công an tỉnh về phối hợp về trực TGPL trong điều tra hình sự, Trung tâm TGPL đã lập danh sách và phân công người trực TGPL trong điều tra hình sự bằng hình thức trực qua điện thoại bắt đầu từ ngày 01/10/2024 và gửi văn bản đến cơ quan điều

³⁹ Trung tâm TGPL Nhà nước số 1: 230 lượt người/230 vụ việc, chiếm hơn 84% tổng số vụ việc thụ lý tại Trung tâm; Trung tâm TGPL Nhà nước số 2: 237 lượt người/237 vụ việc, chiếm hơn 85,5% tổng số (277 vụ việc) thụ lý tại Trung tâm.

⁴⁰ Trực tại trụ sở Tòa án: 01 vụ việc/50 lượt tiếp công dân; trực qua điện thoại: 02 vụ việc/02 lượt tiếp công dân.

tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cơ sở giam giữ và Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh đề niêm yết tại trụ sở⁴¹.

2.3. Việc triển khai điểm cầu thành phần theo Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến

Do hiện nay, 02 Trung tâm TGPL Nhà nước số 1 và số 2 chưa đáp ứng được điều kiện về trang thiết bị để thành lập điểm cầu trực tuyến, không có phòng cách âm theo tiêu chuẩn của phiên tòa trực tuyến nên hoạt động này chưa được triển khai. Riêng các Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPL Nhà nước số 1 và Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm đã tham gia phiên tòa trực tuyến 05 vụ việc thuộc lĩnh vực hình sự.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Cơ quan Thường trực Hội đồng đã kịp thời tham mưu kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở hợp nhất Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Đắk Lắk (cũ) và tỉnh Phú Yên (trước đây) và Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh Đắk Lắk (cũ) và tỉnh Phú Yên (trước đây) theo đúng quy định tại Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg. Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã triển khai nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền và các chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương, UBND tỉnh, nhất là trong tham mưu thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác, hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ; xác định trọng tâm nhiệm vụ triển khai công tác PBGDPL. Mặt khác, Cơ quan Thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng và các thành viên Hội đồng đã phát huy vai trò, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng và của cơ quan, đơn vị thành viên. Các cơ quan thành viên Hội đồng và Hội đồng chuyên ngành đã bám sát nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo Luật PBGDPL, Kế hoạch công tác và nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; thực hiện tốt chức năng tham mưu, hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL với nhiều hình thức phong phú, đa dạng nhằm đưa công tác PBGDPL đi vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả, phù hợp với người dân ở cơ sở.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Hội đồng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như: Việc triển khai công tác PBGDPL ở một số cơ quan, đơn vị mới dừng lại ở việc ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chung, nhưng chưa chú trọng khâu tổ chức triển khai, đánh giá kết quả thực hiện cụ thể trên thực tế. Việc triển khai nhiệm vụ của một số thành viên Hội đồng tỉnh và Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã chưa kịp thời, đầy đủ, rõ nét; chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc triển khai công tác PBGDPL; hoạt động còn hình thức;

⁴¹ Tiếp nhận qua trực điện thoại 54 vụ việc/các lượt tiếp công dân.

chưa phân công rõ trách nhiệm; chậm đề ra các giải pháp sáng tạo, đổi mới hoạt động. Đội ngũ làm công tác PBGDPL tuy đông về số lượng, nhưng năng lực không đồng đều; nhiều đơn vị chưa quan tâm đến việc xây dựng, củng cố đội ngũ báo cáo viên, hoặc báo cáo viên pháp luật chưa được tạo điều kiện để tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Chính sách xã hội hóa trong công tác PBGDPL chưa được triển khai rộng rãi, chưa thu hút được các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ cho hoạt động PBGDPL.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động của Hội đồng năm 2026 sát với yêu cầu thực tiễn, có sự đổi mới trong hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết của Hội đồng. Đổi mới hoạt động của Hội đồng, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các thành viên Hội đồng; nâng cao chất lượng tổ chức Phiên họp của Hội đồng. Tăng cường công tác kiểm tra, nắm bắt tình hình thực tế, tháo gỡ khó khăn, hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho DNNVV, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại các cơ quan, địa phương.

2. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, Luật PBGDPL, các văn bản, đề án về PBGDPL⁴². Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và nhiệm vụ của từng cơ quan thành viên Hội đồng; đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, chú trọng đối tượng đặc thù; tập trung phổ biến các văn bản mới của Đảng, Nhà nước, bám sát các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các vấn đề nổi cộm; nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật trong nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác PBGDPL; tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với nhiều cách làm hay, hiệu quả; đẩy mạnh truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng VBQPPL để tạo đồng thuận xã hội, góp phần hiện thực hóa chủ trương của Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết 68- NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, phục vụ người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận chính sách, pháp luật.

3. Tiếp tục tăng cường nhiệm vụ thực hiện hiệu quả Luật TGPL, các nội dung TGPL được sửa đổi tại 02 luật được Quốc hội thông qua năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành⁴³; tham gia phối hợp rà soát, ý kiến đối với dự án xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TGPL khi có đề nghị. Tiếp tục nâng cao tính chủ động, trách nhiệm; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các

⁴² Các Đề án: “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025-2030”, “Thí điểm đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL giai đoạn 2022-2026”, “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022-2027”, “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030”...

⁴³ Luật Tư pháp người chưa thành niên và Luật Phòng chống mua bán người (sửa đổi).

thành viên Hội đồng trong truyền thông chính sách, PBGDPL, TGPL, nhất là sự phối hợp trong triển khai công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng; triển khai công tác hướng dẫn, giải thích, thông tin, thông báo về TGPL, thực hiện chuyển yêu cầu TGPL, giới thiệu người dân thuộc diện TGPL đến tổ chức thực hiện TGPL; nghiên cứu đổi mới việc đánh giá chất lượng vụ việc TGPL; đẩy mạnh công tác truyền thông và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động TGPL.

4. Tích cực tham gia nghiên cứu, phối hợp đề xuất đổi mới chính sách sửa đổi Luật Hòa giải ở cơ sở khi có đề nghị; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030”. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện quy định mới của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật⁴⁴, tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2026-2030; gắn với tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”.

5. Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho DNNVV, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2031 trên địa bàn tỉnh sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt; tăng cường truyền thông, hỗ trợ pháp lý cho DNNVV, hộ kinh doanh nhằm quán triệt, cụ thể hóa chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân; thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới, sáng tạo, thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng hỗ trợ pháp lý cho DNNVV, đặc biệt là tham mưu xây dựng, sử dụng, quản lý có hiệu quả mạng lưới, đội ngũ tư vấn viên pháp luật của tỉnh.

Trên đây là kết quả hoạt động năm 2025, nhiệm vụ, hoạt động công tác trọng tâm năm 2026 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Đắk Lắk./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Các thành viên HĐ;
- Các sở, ban, ngành ở tỉnh;
- Tổ Thư ký giúp việc HĐ;
- UBND, HĐPHPBGDPL cấp xã;
- Lưu: VT, NV3.

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Bùi Hồng Quý

⁴⁴ Theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg, Thông tư số 15/2025/TT-BTP.

Số: 26/2025/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của
Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây gọi là Hội đồng) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh), bao gồm thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch, Ủy viên Hội đồng, Cơ quan Thường trực và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng; chế độ làm việc, thông tin, báo cáo, kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng.

2. Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia Hội đồng, các hoạt động của Hội đồng Trung ương, Hội đồng cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 2. Thành phần của Hội đồng

1. Hội đồng Trung ương do Thủ tướng Chính phủ thành lập gồm các thành phần sau đây:

a) Chủ tịch Hội đồng: Phó Thủ tướng Chính phủ;

b) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

c) Các Phó Chủ tịch Hội đồng: Thứ trưởng Bộ Tư pháp, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;

Mời đại diện lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm Phó Chủ tịch Hội đồng.

d) Các Ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Thanh tra Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam;

Mời đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức làm Ủy viên Hội đồng: Ban Nội chính Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Trung ương Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam.

2. Căn cứ vào yêu cầu chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định và chịu trách nhiệm về việc thành lập, duy trì hoạt động của Hội đồng của bộ, cơ quan mình.

3. Căn cứ thành phần Hội đồng Trung ương và yêu cầu thực tiễn của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành phần, số lượng thành viên Hội đồng cấp tỉnh, trong đó có đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cùng cấp làm Chủ tịch Hội đồng.

4. Trong trường hợp cần thiết, căn cứ thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh quyết định việc thành lập, thành phần, số lượng thành viên, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng cùng cấp bảo đảm hiệu quả, phù hợp với yêu cầu triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Trung ương

Hội đồng Trung ương tư vấn giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

3. Xây dựng, ban hành và đôn đốc, kiểm tra, khen thưởng việc tổ chức thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

4. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

5. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả phối hợp thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định pháp luật;

6. Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các hoạt động phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

7. Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân, thu hút nguồn lực tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông chính sách, pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

8. Truyền thông chính sách, dự thảo văn bản theo quy định pháp luật để tạo sự thống nhất, đồng thuận xã hội, huy động Nhân dân tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật hiệu quả; xây dựng các tài liệu, cập nhật dữ liệu, thông tin phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên Cổng Pháp luật quốc gia;

9. Triển khai công tác hướng dẫn, giải thích, thông tin, thông báo về trợ giúp pháp lý, thực hiện chuyển yêu cầu trợ giúp pháp lý, giới thiệu người dân thuộc diện trợ giúp pháp lý đến tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý; công tác báo cáo, thống kê; hướng dẫn nghiệp vụ về phối hợp thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý, phối hợp trợ giúp pháp lý trong tổ tụng;

10. Thực hiện việc xây dựng, quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

11. Các nhiệm vụ khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng cấp tỉnh

Hội đồng cấp tỉnh tư vấn cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau đây tại địa phương:

1. Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

2. Đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

3. Xây dựng, ban hành và đôn đốc, kiểm tra, khen thưởng việc tổ chức thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

4. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

5. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả phối hợp thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định pháp luật;

6. Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân, thu hút nguồn lực tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông về chính sách, pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

7. Truyền thông chính sách, dự thảo văn bản theo quy định pháp luật; xây dựng các tài liệu, cập nhật dữ liệu, thông tin phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên Cổng Pháp luật quốc gia; hướng dẫn tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

8. Triển khai công tác hướng dẫn, giải thích, thông tin, thông báo về trợ giúp pháp lý, thực hiện chuyển yêu cầu trợ giúp pháp lý, giới thiệu người dân thuộc diện trợ giúp pháp lý đến tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý; công tác báo cáo, thống kê; hướng dẫn nghiệp vụ về phối hợp thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý, phối hợp trợ giúp pháp lý trong tổ tụng;

9. Tư vấn thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.

2. Ban hành danh sách thành viên Hội đồng; kiện toàn hoặc phân công Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng kiện toàn thành viên Hội đồng; phê duyệt chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Hội đồng, kết luận và văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

4. Triệu tập, chủ trì hoặc phân công, ủy quyền Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng xử lý các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng và thực hiện một số nhiệm vụ sau đây:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; quyết định kiện toàn thành viên Hội đồng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng;

b) Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp;

c) Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

d) Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và văn bản khác của Hội đồng;

đ) Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng khi cần thiết;

e) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 7 của Quyết định này và nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công, ủy quyền;

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 7 của Quyết định này và nhiệm vụ khác theo phân công, ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

2. Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chủ động đề xuất và phối hợp với các thành viên Hội đồng, cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

3. Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

4. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 8. Cơ quan Thường trực, Tổ thư ký giúp việc Hội đồng

1. Bộ Tư pháp thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực Hội đồng Trung ương; Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực Hội đồng cấp tỉnh.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các Điều 3, 4, 5 và khoản 1 Điều 6 của Quyết định này;

b) Chủ trì tham mưu xây dựng, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng;

c) Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp;

d) Bảo đảm các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật;

đ) Quyết định việc thành lập, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

3. Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn do Cơ quan Thường trực Hội đồng phân công.

Điều 9. Chế độ làm việc, thông tin, báo cáo của Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc

1. Thành viên Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chủ tịch Hội đồng Trung ương sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cùng cấp; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

3. Hội đồng có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tình hình hoạt động của Hội đồng.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc

Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký giúp việc do ngân sách nhà nước bảo đảm; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Cơ quan Thường trực Hội đồng các cấp và huy động từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 9 năm 2025.

2. Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

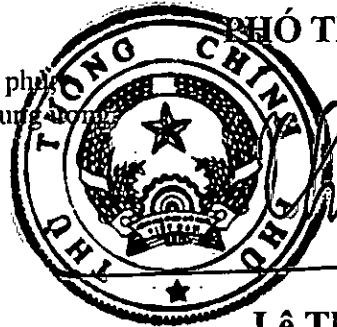
3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh trên cơ sở hợp nhất Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng cùng cấp trước ngày 20 tháng 10 năm 2025.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2). 70



KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Thành Long